

## Phẩm 106: BA CHƯỚNG

Hỏi: Trong kinh dạy: “Ba chướng là nghiệp chướng, phiền não chướng và báo chướng”. Chướng là thế nào?

Đáp: Nếu các nghiệp phiền não và báo có thể chướng ngại con đường giải thoát, thì gọi là chướng.

Hỏi: Thế nào là có thể gây chướng ngại?

Đáp: Tu thiện bố thí, trì giới để hồi hướng cho ba cõi, điều này có thể gây chướng ngại đạo. Lại nghiệp báo nhất định thọ nhận, đây cũng là chướng ngại. Trong kinh dạy: “Nếu người nào chắc chắn tích tập những thọ nhận nghiệp báo thì người ấy chẳng nhập vào Chánh vị”. Đây gọi là nghiệp chướng. Lại, nếu người nào càng tăng trưởng phiền não sâu dày trong tâm thì gọi là phiền não chướng. Hoặc người nào phiền não không thể trừ bỏ như người bán nam tướng dục cũng gọi là phiền não chướng. Lại, hoặc ở chốn địa ngục do tội ác gây ra, hay những nơi sinh khác không thể tu đạo, đều gọi là báo chướng.

Hỏi: Có người trước không rõ bậc tiền nhân, không biết là người thiện thì không bố thí. Vì cho rằng: Người kia nếu do ta bố thí thì sẽ tạo các việc bất thiện, thế nên ta cũng chịu phần xấu ác. Các người xuất gia giống như Phạm chí. Do vậy, người xuất gia không nên bố thí vì họ sẽ gây nghiệp mới trời buộc, làm chướng ngại giải thoát?

Đáp: Chẳng phải vậy. Vì kẻ khác tạo tội phước đối với ta chẳng liên hệ. Vì sao? Vì trong nhân duyên của tội phước có nhiều tội lỗi. Ví như chúng sinh là nhân duyên của giết hại. Nếu không có chúng sinh thì sát hại cái gì? Vậy thì người chết phải nên có tội. Lại như người giàu có là nhân duyên của trộm cướp. Sắc đẹp là nhân duyên của tà dâm. Người khác là nhân duyên của nói dối. Giả trá là nhân duyên của dối gạt. Người mua cũng nên có tội ư! Lại, người thọ nhận làm nhân duyên cho người bố thí thì cũng nên được phước, như người đào ao, giếng thì người dùng đều nên được phước sao! Vậy thì chẳng cần tự làm phước đức. Nhưng thật sự chẳng phải như vậy. Do đó trong nhân duyên không nên có tội phước. Lại, phần phước của người lãnh thọ lẽ ra phải hết sạch, thì người đó chẳng nên theo người khác để thọ nhận bố thí. Vì sao? Vì đã đem phần phước đức của mình để đổi lấy thức ăn. Lại, người bố thí đáng ra tội nhiều mà phước ít. Vì sao? Vì chẳng có bao nhiêu Bà-la-môn làm thiện, phần nhiều với tâm ba độc vẫn dục đắm sâu nơi năm dục, không siêng năng tu tập. Vậy nên người bố thí đáng ra có nhiều tội mà ít phước. Lại các Phạm chí tự xưng là người

thiện như pháp tu hành những người ấy chẳng có thể tu các pháp quán chân chánh, thâm giữ tâm nơi thiền định, nếu xa lìa thiền định thì khó điều phục tâm. Vậy nên người bố thí, thí cho người chưa ly dục thì chỉ có được nhiều tội. Lại, người nuôi dưỡng cha mẹ, cung cấp cho vợ con, họ hàng, bạn bè đều nên có tội, tức không có người được phần phước đức, mà thật chẳng phải như thế. Vậy nên tội phước chẳng ở trong nhân duyên. Lại pháp trì giới cũng làm lợi ích cho người khác, vì người không sát sinh nên bố thí tất cả mạng sống, thì người trì giới bị phần tội rất lớn. Do không sát sinh nên người trước được sống lâu, làm các điều ác, nên đáng ra người trì giới phải chịu một phần ác đó. Vì thế người cầu phước nên sát sinh không nên trì giới? Lại như người thuyết pháp khiến cho người kia tu phước. Do nhân duyên tu phước, về sau được giàu sang. Giàu sang thì dễ kiêu mạn, buông lung. Kiêu mạn buông lung là tạo các việc xấu ác. Đối với các việc xấu ác này, người thuyết pháp cũng có phần trách nhiệm. Lại do nhân duyên bố thí khiến người kia giàu có. Do nhân duyên giàu có mà gây tạo các tội lỗi, thì người bố thí cũng chịu một phần lầm lỗi. Vậy thì Phạm chí không nên thọ nhận bố thí cũng không nên thí xả cho ai. Nhưng nay Phạm chí chỉ thọ nhận mà không thí cho ai, nên biết đây là tà đạo. Lại như các vị vua, đúng như pháp cai trị dân chúng cũng nên có tội. Như con tạo tội cha mẹ phải có phần lỗi lầm thì nên không sinh con. Lại như thầy thuốc hay chữa lành bệnh thì cũng nên có tội vì người bệnh được sống sẽ gây nhiều tội lỗi. Lại trời mưa đúng thời sẽ làm cho năm thứ lúa thóc lớn lên, thì trời đáng ra cũng bị tội, vì đã cứu sống và nuôi lớn nhiều chúng sinh xấu ác. Lại, người cho thức ăn cũng nên có tội, hoặc vì người ăn không tiêu đến nỗi mất mạng, và những người chưa ly dục sẽ đắm say mùi vị nên người cho thức ăn phải có tội. Vậy thì, người bố thí thường phải bắt người nhận thức ăn thề rằng: Hôm nay ăn thức ăn của ông tôi quyết không làm ác, sau đó mới cho, nếu không làm như vậy thì người cho mất cả hai mặt.

Hỏi: Trong kinh cũng nói: “Nếu Tỳ-kheo ăn thức ăn, mặc áo quần của đàn việt, nhập vào Vô lượng thiền định. Vì nhân duyên này nên thí chủ ấy được vô lượng phước đức”. Nếu nhờ nhân duyên ấy mà được phước thì vì sao chẳng bị tội?

Đáp: Nếu Tỳ-kheo ăn thức ăn, mặc áo quần của thí chủ, nhập vào vô lượng thiền định, thì thí chủ phước đức được tăng lên, chứ chẳng phải được phước thiền định. Như ruộng tốt thì thu hoạch nhiều còn ruộng xấu thì thu hoạch ít hơn. Như vậy ruộng phước tốt nên cho thí chủ phước báo lớn còn ruộng phước xấu thì được ít phước, chứ chẳng phải do nhân

duyên làm phước hay tạo tội của người thọ nhận mà thí chủ phải chịu ảnh hưởng. Vậy nên chẳng phải do nhân duyên của tội phước mà được phước hay tội. Người kia tuy là nhân duyên nhưng tội hay phước đều chính do mình phát khởi ba nghiệp.

Hỏi: Người chưa ly dục tâm chẳng tự tại, chắc chắn có tham đắm. Thế nên người xuất gia không nên hành bố thí?

Đáp: Nếu như vậy thì người xuất gia trì giới v.v... đều có phước đức, điều đó cũng nên xả bỏ. Mà thật chẳng thế như thế. Vậy nên, bố thí cũng không nên bỏ, nhưng chớ hồi hướng về ba cõi mà vì Niết-bàn. Lại chỉ nên xa lìa phiền não nơi các nghiệp bất thiện. Vì sao? Vì các nghiệp này khi là nhân thì có thể đề phòng, còn đến quả thì không thể làm gì được. Vậy nên chư Phật thường dùng pháp dạy dỗ giáo hóa khi còn nơi nhân, chẳng phải như vua Diêm vương đến khi có quả rồi mới la rầy, quả trách.

Hỏi: Trong ba nghiệp chướng này, chướng nào là nặng nhất?

Đáp: Có người cho Báo chướng nặng nhất, vì không thể giáo hóa được. Lại có người bảo: Tùy nơi mỗi người, nên tất cả đều nặng.

Hỏi: Loại nào có thể chuyển đổi được?

Đáp: Đều có thể khiến diệt bớt. Nếu có thể chuyển thì chẳng gọi là chướng.

-----

## *Phẩm 107: BỐN NGHIỆP*

Hỏi: Trong kinh Phật dạy có bốn loại nghiệp: Nghiệp báo đen đen, nghiệp báo trắng trắng, nghiệp báo vừa đen vừa trắng và không có nghiệp báo chẳng trắng chẳng đen, vì đã diệt trừ hết nghiệp. Các loại này là thế nào?

Đáp: Nghiệp báo đen đen là tùy theo nghiệp nào đó mà bị sinh về chốn khổ não như địa ngục A-tỳ và các nơi khổ não không có báo thiện như một phần ít nơi nẻo súc sinh, ngạ quỷ. Trái với điều này là nghiệp thứ hai báo nghiệp (trắng trắng). Tùy theo nghiệp nào đó sinh về chỗ không khổ não như cõi Sắc, Vô sắc và một phần ít nơi hàng trời người thuộc cõi Dục. Đen trắng lẫn lộn là nghiệp thứ ba. Tùy theo nghiệp nào đó sinh đến nơi khổ não chẳng khổ não như địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, một phần ít nơi hàng trời, người. Nghiệp thứ tư gọi là vô lậu vì đã đoạn sạch hết ba nghiệp. Nếu nghiệp nơi hai đời bị quở trách: đời nay và mai sau bị quở trách, thì người này bị tội đọa nơi tám tối, do không có tiếng tăm nêu gọi là đen. Lại hai đời khổ não, là đời nay và mai sau đều khổ, nên gọi là đen.

Hỏi: Nghiệp này là loại nào mà luôn sinh về nơi thuần khổ não?

Đáp: Tâm liên tục làm ác, tâm không ăn năn, không có hành thiện để diệt nghiệp xấu ác, đó gọi là luôn sinh về nơi chốn thuần là khổ não. Lại dùng tâm tà kiến gây tạo các việc xấu ác. Hoặc đối với người quan trọng mà tạo ác, như đối với cha mẹ và các người thiện khác. Lại như đối với chúng sinh mà gây tạo việc xấu ác không sót một thứ gì như sát sinh, cướp đoạt hết tài vật, hoặc nhốt người ở lao ngục mà không cho ăn uống, hoặc tra khảo khiến không còn chút gì vui. Các nghiệp như thế chắc chắn sẽ sinh về cõi thuần là khổ đau. Nghiệp báo trắng trắng là người tích tập toàn là việc thiện, không có việc xấu ác. Năng lực của hai nghiệp này rất lớn, các nghiệp khác không thể hơn. Nếu như khi đã nhận nghiệp báo đen thì không chứa nghiệp báo trắng, hoặc khi đã thọ nhận nghiệp báo trắng thì không chứa nghiệp báo đen. Vì sao? Vì tất cả chúng sinh đều tích lũy thiện và bất thiện, năng lực của nghiệp ngăn chặn nhau nên không thể cùng một lúc lãnh thọ. Như hai người cùng kéo giành một vật ai mạnh thì lôi về trước. Nghiệp thứ ba yếu ớt, vì thiện, bất thiện lẫn lộn, cùng thọ báo, thay đổi nhau hơn.

Hỏi: Có người cho: Nếu nghiệp bất thiện thì bị quả báo nơi đường ác, gọi là nghiệp thứ nhất. Thiện trói buộc ở cõi Sắc, gọi là nghiệp thứ hai. Trong cõi Dục, trói buộc hàng trời người chịu lẫn lộn các nghiệp

báo, gọi là nghiệp thứ ba. Mười bảy bậc học tứ, trong đạo Vô ngại là nghiệp thứ tư. Nghĩa này là thế nào?

Đáp: Đức Phật tự nói về tướng của các nghiệp này: Nếu người phát

khởi tội về thân, miệng, ý thì nhận lấy thân khổ não sinh về chốn khổ đau, chịu đựng mọi việc không vừa lòng. Cho nên biết tùy theo đó, khiến chúng sinh sinh về chốn thuần là khổ đau. Đây gọi là nghiệp thứ nhất. Cõi Sắc và Vô sắc thì thọ hưởng thuần là vui. Người, trời thuộc cõi Dục cũng có người thọ hưởng thuần là vui. Như trong kinh nói: “Người có vui cũng có sáu xúc, hàng trời người nhận biết các trần cảnh nhưng đều tùy theo ý”. Đây là nghiệp thứ hai. Gây tạo nghiệp đen trắng lẫn lộn, gọi là nghiệp thứ ba. Tất cả nghiệp vô lậu đều là dứt sạch các nghiệp, là do trái nhau, nên chẳng phải chỉ mười bảy bậc học tư gọi là nghiệp thứ tư.

Hỏi: Vô lậu thật là trắng, sao gọi là chẳng trắng?

Đáp: Tướng trắng này khác chẳng giống nghiệp trắng thứ hai. Trắng này là tối thắng không có tướng đối đãi. Như nói Chuyển Luân Thánh vương thành tựu thanh tịnh hơn hẳn người. Mặt trời thật sự là mất người nhưng hơn hẳn người khác nên gọi là hơn người. Nghiệp này cũng vậy, hơn hẳn các nghiệp trắng khác nên gọi là chẳng trắng. Lại có người nói: Đáng ra nên gọi là nghiệp báo chẳng đen trắng. Đây tức không có lỗi. Lại, Niết-bàn gọi chẳng phải là trắng. Vậy nên nghiệp này nên gọi là chẳng phải trắng. Lại cũng nên nói chẳng phải trắng chẳng phải đen. Vì sao? Vì Niết-bàn là vô pháp. Nghiệp này là Niết-bàn nên gọi chẳng đen chẳng trắng. Lại người đời vì quý trọng nghiệp thiện hữu lậu nên gọi là trắng do nghiệp thứ tư, có thể xả bỏ nghiệp này nên gọi là chẳng trắng. Lại, nghiệp này không có tướng đen nên cũng không có tướng trắng có thể đạt được. Lại, báo trắng nên nghiệp gọi là trắng. Nghiệp này không báo nên chẳng gọi là trắng.

-----